

**Phụ lục 1**  
**MẪU BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC**  
**THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC PHỔ**  
**THÔNG, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**

*(Kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

UBND HUYỆN BÌNH LỤC  
**TRƯỜNG TIỂU HỌC B BÌNH MỸ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Số: 68/BC-THBBM

Bình Mỹ, ngày 30 tháng 6 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Thường niên Trường Tiểu học B Bình Mỹ**  
**Năm học 2024 - 2025**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Tên trường:** Trường Tiểu học B Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam thành lập năm 2020 được sáp nhập từ trường tiểu học thị trấn Bình Mỹ với trường tiểu học xã Mỹ Thọ.

2. Trường Tiểu học B Bình Mỹ có địa chỉ hòm thư điện tử: thbinhmy@hanam.edu.vn. Trụ sở chính đóng tại đường Trần Hưng Đạo, tổ dân phố Bình Long, thị trấn Bình Mỹ

3. Trường Tiểu học B Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam là loại hình trường công lập. Cơ quan chủ quản: UBND huyện Bình Lục.

**4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của trường Tiểu học B Bình Mỹ.**

a) Sứ mạng

Xây dựng môi trường học tập lành mạnh, thân thiện, tích cực, có nền nếp, kỷ cương, đạt chất lượng giáo dục cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng của mình, thích ứng nhanh trong quá trình hòa nhập vào cuộc sống.

b) Tầm nhìn

Trở thành một hệ thống trường giáo dục có chất lượng cao, đào tạo những lớp học sinh khoẻ về thể chất, mạnh mẽ về trí lực. Đồng thời giáo dục học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống, luôn năng động, sáng tạo, có ý chí vươn lên tự tin trong sự phát triển mở cửa của đất nước.

Trường Tiểu học B Bình Mỹ luôn hướng tới nền văn hoá giáo dục hiện đại, với những cách thức giao tiếp, truyền đạt mới mẻ giúp học sinh phát huy hết những năng lực tiềm ẩn của chính mình để trở thành ngôi trường tiên phong cho việc nâng cao chất lượng hệ thống giáo dục Quốc gia Việt Nam. Duy trì và phấn đấu trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia Mức độ II.

c) Mục tiêu

- Huy động toàn bộ đội ngũ CB-GV-NV nhà trường tiếp tục thực hiện có hiệu quả hơn cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức - tự học - sáng tạo”; Tạo các mối quan hệ đúng đắn trong nhà trường; chăm sóc giáo dục học sinh rèn luyện đạo đức, lối sống; chấp hành tốt Pháp luật - kỷ cương - nề nếp, văn hóa nhà trường, ngoài xã hội và trong gia đình.

- Phát triển đội ngũ CB-GV-NV vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ; tích cực đổi mới phương pháp dạy, học phù hợp và phát huy tính chủ thể đối với học sinh vùng nông thôn; luôn nêu cao ý thức và phấn đấu thực hiện tốt phong trào tự học tập, bồi dưỡng và hỗ trợ lẫn nhau trong việc phát triển chuyên môn và nhân cách nhà giáo của đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường.

- Xây dựng môi trường sư phạm, văn hóa nhà trường qua việc phát huy tốt phong trào thi đua xây dựng “ Trường học thân thiện - học sinh tích cực” với nội dung chủ yếu: tạo khung cảnh nhà trường luôn “ Xanh - Sạch - Đẹp” môi trường sư phạm lành mạnh bên trong và xung quanh nhà trường; tạo sự đoàn kết gắn bó, tôn trọng nhau giữa các thành viên trong trường; hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học; xây dựng phương pháp dạy - học tích cực cho học sinh ở trường, ở nhà; học tập theo nhóm, tổ và tổ chức các hoạt động ngoại khóa, NGLL để giáo dục truyền thống, rèn luyện sức khỏe, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh.

- Đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường; ứng dụng tích cực CNTT trong dạy học và quản lý. Xây dựng kế hoạch và huy động các nguồn lực từ nội tại và bên ngoài nhà trường trong đó chủ yếu là nguồn nội tại và của hội CMHS trường.

- Tạo dựng được môi trường học tập, rèn luyện đạt chất ; xây dựng được thương hiệu nhà trường và luôn tạo được niềm tin với cấp uỷ, chính quyền nhân dân địa phương.

- Tổ chức thực hiện tốt quy mô trường có 100% học sinh được học 2 buổi/ngày và đầu tư chất lượng giáo dục mũi nhọn

- Tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

### **5. Quá trình hình thành và phát triển.**

Khi sáp nhập với trường tiểu học xã Mỹ Thọ, trường Tiểu học B Bình Mỹ có 02 điểm trường. Điểm trường chính đóng tại tổ dân phố Bình Long, Bình Mỹ, 01 điểm trường lẻ đóng tại tổ dân phố Tân An. Từ năm 2020 trường liên tục là trường tiên tiến, xuất sắc

- Năm học 2020-2021: Trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

- Năm học 2021-2022: Trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

- Năm học 2022-2023: Trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, được UBND tỉnh tặng danh hiệu đơn vị lá cờ đầu

- Năm học 2023-2024: Trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, được UBND tỉnh tặng danh hiệu đơn vị lá cờ đầu

- Năm học 2024-2025: Trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, được UBND tỉnh tặng Bằng khen

## 6. Thông tin chung về người đại diện pháp luật

Hiệu trưởng: Phan Thị Hồng

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ: Bình Mỹ, Bình Lục, Hà Nam

Gmail: [phanhong99@gmail.com](mailto:phanhong99@gmail.com)

## 7. Tổ chức bộ máy.

a, Trường Tiểu học B Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam thành lập năm 2020 được sáp nhập từ trường tiểu học thị trấn Bình Mỹ với trường tiểu học xã Mỹ Thọ.

b, Hội đồng trường được thành lập theo quyết định số 3030/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện Bình Lục gồm 9 thành viên. Đồng chí: Phan Thị Hồng - Hiệu trưởng là chủ tịch Hội đồng, đồng chí: Nguyễn Thị Hồng Điệp – Tổ trưởng tổ 4-5 là thư kí Hội đồng. Danh sách Hội đồng trường gồm các thành viên sau:

### **DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG TIỂU HỌC B BÌNH MỸ NHIỆM KỲ 2023-2028**

*(Kèm theo QĐ số: 3030 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch  
UBND huyện Bình Lục*

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ (chính quyền, đoàn thể, chức danh chuyên môn)	Chức vụ Hội đồng trường
1	Phan Thị Hồng	1969	Hiệu trưởng	Chủ tịch
2	Trần Thị Tiếp	1970	Phó Hiệu trưởng- CTCĐ	Phó Chủ tịch
3	Nguyễn Hữu Quyết	1988	Bí thư đoàn	Thành viên
4	Nguyễn Thị Hồng Điệp	1974	Tổ trưởng Tổ 4,5	Thư kí
5	Trần Thị Lan	1972	Tổ trưởng Tổ 2,3	Thành viên
6	Dương Thị Thanh Bình	1970	Tổ trưởng Tổ 1	Thành viên
7	Nguyễn Thị Bích Hợp	1982	Kế toán	Thành viên
8	Trịnh Văn Thái	1966	PCT thị trấn	Thành viên
9	Tổng Hải Quân	1973	Trưởng ban đại diện CMHS	Thành viên

a) Đồng chí Phan Thị Hồng -Hiệu trưởng nhà trường được Chủ tịch UBND huyện Bình Lục bổ nhiệm ngày 24/8/2020 theo QĐ số 2888/QĐ- UBND.

b) Quy chế tổ chức và hoạt động; chức năng nhiệm vụ của nhà trường.

- Vị trí, chức năng: Trường Tiểu học B Bình Mỹ là cơ sở giáo dục phổ thông của hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng.

- Nhiệm vụ và quyền hạn của nhà trường

Tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng theo mục tiêu, chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Huy động trẻ em đi học đúng độ tuổi, vận động trẻ em khuyết tật, trẻ em đã bỏ học đến trường, thực hiện phổ cập giáo dục và chống mù chữ trong cộng đồng. Tổ chức kiểm tra và công nhận hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường và trẻ em trong địa bàn trường được phân công phụ trách...

Xây dựng, phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhiệm vụ phát triển giáo dục của địa phương.

Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục.

Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật.

Phối hợp với gia đình, các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện hoạt động giáo dục.

Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

-Cơ cấu tổ chức

Nhà trường có tổ chức Chi bộ Đảng, Công đoàn, Nữ công, Đoàn thanh niên, Đội TNTP.

Về chuyên môn: Có 03 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng

## II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa đạt chuẩn	
Hiệu trưởng	01	01	0	01	0	0	
Phó hiệu trưởng	02	02	0	02	0	0	
Giáo viên	41	36	0	38	0	03	
Nhân viên	02	02	0	01	0	01	
<b>Cộng</b>	<b>46</b>	<b>41</b>	<b>0</b>	<b>42</b>	<b>0</b>	<b>04</b>	

### Số liệu của 5 năm gần đây:

STT	Số liệu	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Tổng số giáo viên	32	47	47	46	46
2	Tỷ lệ giáo viên/lớp	1.38	1.38	1.38	1.37	1.37
3	Tỷ lệ giáo viên/học sinh	0.035	0.034	0.033	0.034	0.035
4	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện và tương đương	03	03	02	02	02
5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	0	0	2	1	1

### III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Trường có diện tích 15630 m<sup>2</sup>. Khuôn viên nhà trường được xây dựng ở môi trường yên tĩnh, có lộ giao thông bê tông rộng thuận tiện cho học sinh đến trường, diện tích bình quân 16,34 m<sup>2</sup>/học sinh.

Trong những năm qua, nhà trường đã trồng và thường xuyên chăm sóc cây xanh che bóng mát cũng như các loại hoa ... Nhà trường có khuôn viên vườn trường sạch đẹp tăng tính thẩm mỹ, đảm bảo khuôn viên xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh;

Trường có cổng trường, biển tên trường, đảm bảo yêu cầu an toàn, thẩm mỹ, có tường rào bảo vệ khép kín cao 2,2m đảm bảo an toàn. Cổng chính của trường được xây dựng kiên cố, rộng rãi, cao ráo bảo đảm an toàn cho cha mẹ học sinh đưa đón học sinh, kê cả trong giờ cao điểm. Biển tên trường được lắp đặt rõ ràng, đảm bảo vệ mỹ quan, nội dung biển tên trường đúng theo quy định Điều lệ trường tiểu học;

Trường đã xây dựng công trình tổng diện tích 2770 m<sup>2</sup>; có sân chơi, bãi tập với diện tích 4500 m<sup>2</sup>, đảm bảo diện tích khuôn viên, sân chơi, bãi tập theo quy định. Sân chơi, sân tập bằng phẳng đảm bảo an toàn cho học sinh vui chơi, rèn luyện thể dục thể thao, có các dụng cụ luyện tập thể dục, thể thao cho học sinh như: sân bóng đá mini cỏ nhân tạo, sân bóng rổ, bể bơi, ..... Tuy nhiên, một số cây mới trồng nên độ bao phủ bóng mát chưa nhiều;

#### 1. Diện tích các phòng làm việc, phòng học:

Diện tích đất	Số lượng ( m <sup>2</sup> )							
Tổng diện tích khuôn viên đất	15630							
Trong đó: Tổng diện tích đất được cấp	15630							
Diện tích đất đi thuê ( mượn)	0							
Diện tích đất sân chơi, bãi tập	4500							
Phòng	Trên cấp 4		Cấp 4		Tạm		Mượn	
	Số lượng	Diện tích ( m <sup>2</sup> )	Số lượng	Diện tích ( m <sup>2</sup> )	Số lượng	Diện tích ( m <sup>2</sup> )	Số lượng	Diện tích ( m <sup>2</sup> )
-Phòng học văn hoá	30	1550						
Trong đó: + Số phòng học đủ diện tích và bàn ghế phù hợp tổ chức học nhóm	30	1550						
+ Số phòng học đủ	30	1550						

diện tích cho việc bố trí các nhóm học tập								
+ Số phòng học có đủ bàn ghế phù hợp cho việc tổ chức học nhóm	30	1550						
-Phòng học tin học	01	50						
-Phòng học ngoại ngữ	02	100						
-Phòng giáo dục thể chất ( đa năng)	01	90						
- Hội trường	01	90						
- Phòng Mỹ thuật	01	45						
-Phòng âm nhạc	01	45						
-Phòng thư viện	02	120						
-Phòng thiết bị	02	90						
-Phòng truyền thông	01	50						
-Phòng Đội	01	50						
-Phòng y tế và hỗ trợ học sinh khuyết tật	01	25						
-Phòng Hiệu trưởng	01	45						
-Phòng Hiệu phó	02	60						
-Phòng Hội đồng	1	60						
-Phòng bảo vệ	1	25						
-Phòng kho	01	25						
-Nhà đa năng	01	410						
-Phòng bếp, nhà ăn	01	155						
Nhà vệ sinh	Dùng cho GV nam		Dùng cho GV nữ		Dùng cho HS nam		Dùng cho HS nữ	
	Số lượng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Số lượng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Số lượng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Số lượng	Diện tích (m <sup>2</sup> )
Đạt chuẩn vệ sinh	4	40	4	40	01	60	01	60
Chưa đạt chuẩn vệ sinh	0	0	0	0	0	0	0	0
Không có	0	0	0	0	0	0	0	0

## 2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

T	T	Số lớp học	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
<b>I</b>		<b>Khối phòng học tập</b>	<b>20</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>30</b>
<b>1</b>		<b>Phòng học</b>	<b>20</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>30</b>
a		Phòng kiên cố	20	30	30	30	30
b		Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0

c	Phòng tạm	0	0	0	0	0
<b>2</b>	<b>Phòng học bộ môn</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	<b>7</b>
a	Phòng kiên cố	7	7	7	7	7
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0
c	Phòng tạm	0	0	0	0	0
<b>II</b>	<b>Khối phòng hành chính - quản trị</b>	<b>9</b>	<b>9</b>	<b>9</b>	<b>9</b>	<b>9</b>
1	Phòng kiên cố	9	9	9	9	9
2	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0
3	Phòng tạm	0	0	0	0	0
<b>III</b>	<b>Khối phòng hỗ trợ học tập</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>5</b>
1	Phòng kiên cố	5	5	5	5	5
2	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0
3	Phòng tạm	0	0	0	0	0
<b>IV</b>	<b>Khối phòng phụ trợ</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>2</b>
1	Phòng kiên cố	2	2	2	2	2
2	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0
3	Phòng tạm	0	0	0	0	0
	<b>Cộng</b>	<b>43</b>	<b>53</b>	<b>53</b>	<b>53</b>	<b>53</b>

#### IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Đã thực hiện đánh giá ngoài năm 2022. Hằng năm nhà trường tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục.

#### V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

- Tổng số học sinh xét hoàn thành chương trình lớp học lớp 1, 2, 3, 4 là 754/758 đạt tỉ lệ 99,5%; học sinh chưa hoàn thành chương trình là 04/758 đạt tỉ lệ 0,5%;

- Xét hoàn thành chương trình tiểu học: Kết quả xét có 183/183 em được xét Hoàn thành chương trình tiểu học, tỉ lệ 100%.

\*Số học sinh được xét khen thưởng cuối năm học

- Số lượng lớp 1, 2, 3, 4:

+ Khen thưởng danh hiệu Học sinh Xuất sắc: 321/758 HS tỉ lệ 42,3 %

+ Khen thưởng danh hiệu Học sinh Tiêu biểu: 201/758 HS tỉ lệ 26,5 %

- Số lượng HS lớp 5:

+ Hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện 81/183 HS tỉ lệ 44,3 %

+ Hoàn thành tốt các nội dung học tập và rèn luyện 50/183 HS tỉ lệ 27,3 %

## 8.2 Chất lượng học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ:

### \* Cấp Quốc Gia:

- IOE: 02 giải khuyến khích (01 HS lớp 5, 01 HS lớp 4)
- Violympic: 47 giải vàng, 29 giải bạc, 55 giải đồng và 22 giải khuyến khích

### \* Cấp tỉnh:

- IOE: 5 giải vàng, 4 giải bạc, 9 giải đồng, 16 giải khuyến khích
- Violympic: 21 giải vàng, 54 giải bạc, 43 giải đồng, 127 giải khuyến khích
- TDTT: 01 huy chương đồng môn cờ vua

### \* Cấp huyện:

- IOE: 1 giải nhất, 7 giải nhì, 15 giải ba, 13 giải khuyến khích
- Violympic: 50 giải nhất, 77 giải nhì, 42 giải ba, 69 giải khuyến khích
- TDTT: + Cờ vua: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba
  - + Bóng bàn: 01 giải nhì
  - + Bóng đá: 03 giải ba
  - + Bật xa: 01 giải ba

## VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Công khai tài chính  
Từ tháng 01 đến tháng 6 năm 2025

ĐVT: đồng

TT	Diễn giải		Tồn tháng 12/2024	Thu	Chi	Tồn
1	Tiền học KNS	Tiền mặt		146.160.000	146.160.000	0
2	Tiền kế hoạch nhỏ	Tiền mặt		11.388.000	11.388.000	0
3	Tiền nước uống học sinh	Tiền mặt	0	58.886.000	58.886.000	0
4	Tiền vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh học sinh	Tiền mặt	0	81.234.000	81.234.000	0
5	Ngân sách nhà nước cấp	Nguồn 13 (KP thường xuyên)	0	8.165.025.000	3.610.400.809	4.554.624.191

	Nguồn 12 ( KP không thường xuyên)	2.177.000	0	0	2.177.000
Tổng cộng		2.177.000	8.472.693.000	3.918.068.809	4.556.801.191

## VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

### Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5 theo các văn bản hướng dẫn;

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh.

#### 1. Công tác giáo dục toàn diện

Tổ chức có hiệu quả các cuộc thi, hội thi cấp trường: Ngày hội Âm nhạc, mỹ thuật. thi Violympic các môn học, thể dục thể thao.

#### 2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường Xanh-Sạch- Đẹp - An toàn, thư viện tiên tiến.

- Tiếp tục huy động nguồn lực xã hội hoá để xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị trường học, nâng cao chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo duy trì hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và tiếp tục bổ sung các hạng mục về cơ sở vật chất của trường đạt chuẩn quốc gia, trường tiểu học đạt Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn, thư viện chuẩn 2.

- Phát huy cơ sở vật chất của trường chuẩn quốc gia mức độ 2 để nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

#### 3. Công tác bồi dưỡng đội ngũ

- Tạo mọi điều kiện cho giáo viên theo học các lớp đào tạo đạt trình độ chuẩn.

- Tăng cường kỷ cương, nề nếp trường học, cán bộ giáo viên và nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quyết định số 16/2008/QĐ- BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ giáo dục và đào tạo quy định tiêu chuẩn đạo đức nhà giáo.

- Nhà trường bố trí chuyên môn hợp lý và lập kế hoạch tạo điều kiện, động viên bố trí cho giáo viên tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ đào tạo. 100% số giáo viên tham dự đầy đủ các lớp tập huấn theo sự chỉ đạo của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Mỗi giáo viên đều có kế hoạch và có tinh thần tự giác thực hiện việc tự học tập bồi dưỡng nâng cao năng lực trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho bản thân.

#### **4. Công tác kiểm tra, thi đua khen thưởng**

- Quán triệt tới từng giáo viên các Thông tư hướng dẫn đánh giá học sinh, đánh giá giáo viên.

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ trong nhà trường, xây dựng quy chế khen thưởng cụ thể, tạo tâm lý thi đua phấn khởi trong dạy và học.

- Lên kế hoạch cụ thể các đợt kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất, khảo sát chất lượng của các lớp.

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch phù hợp với đặc điểm tình hình năm học, xây dựng các tiêu chí thi đua trên tất cả các lĩnh vực

- Nhà trường tổ chức họp triển khai cụ thể tới từng thành viên. Kết hợp đánh giá thi đua với việc đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, theo đúng quy định

- Căn cứ vào hiệu quả công việc để đánh giá, điều chỉnh và thúc đẩy các hoạt động, thông qua công tác thi đua động viên khích lệ sự cố gắng nỗ lực của từng thành viên để thúc đẩy thi đua dạy tốt - học tốt.

#### **5. Công tác truyền thông**

Nhà trường đã làm tốt công tác truyền thông Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 ngày 21/11/2017; Nghị quyết 51/2017/QH14; Thông tư 32/2018/TTBGDDT ngày 26/12/2018; Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về đổi mới Chương trình GDPT 2018, tổ chức triển khai SGK, đề xuất, lựa chọn SGK cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, quan điểm của Đảng và Nhà nước về chính sách đổi mới của giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành

- Tổ chức cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia học tập các lớp bồi dưỡng về chương trình GDPT 2018.

- Nhà trường nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chủ động tham mưu, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đối với lớp 1,2,3,4,5.

- Ban giám hiệu, giáo viên chủ động viết, đưa tin bài về các hoạt động của nhà trường, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của nhà trường. Phối hợp với đài truyền thanh địa phương tuyên truyền về chủ trương của các cấp về đổi mới Chương trình GDPT 2018 để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng thu hút sự quan tâm, ủng hộ trong cha mẹ học sinh

#### **Nơi nhận:**

- Phòng VH-XH (báo cáo)
- Trang Web nhà trường (*để công khai*)
- Các tổ khối chuyên môn; (*để thực hiện*)
- Lưu VP./.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phan Thị Hồng**